

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày

tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH
Phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Lào Cai
giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Quyết định số 2151/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình quốc gia phòng, chống bệnh Đại, giai đoạn 2022 - 2030.

Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2026 – 2030 với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Kiểm soát được bệnh Đại trên đàn chó, mèo nuôi và không có người tử vong vì bệnh Đại vào năm 2030, góp phần bảo vệ sức khỏe người dân và cộng đồng.

- Tăng cường quản lý nhà nước về công tác phòng, chống bệnh đại; nâng cao trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan chuyên môn trong việc chủ động thực hiện các biện pháp ngăn chặn, cảnh báo, phòng, chống dịch bệnh Đại.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể và toàn thể nhân dân trong công tác chủ động phòng, chống bệnh Đại.

- Bảo đảm sẵn sàng nguồn lực, thuốc, vắc xin và huyết thanh kháng Đại phục vụ công tác phòng, chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đối với phòng, chống bệnh Đại ở động vật

- Quản lý được từ 80 - 90% số hộ nuôi chó, mèo và số chó, mèo nuôi.

- Tiêm vắc xin Đại đạt 85% tổng đàn chó, mèo nuôi.

- Giảm dần số chó, mèo mắc bệnh Đại qua các năm và giám sát được 100% số chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại.

b) Đối với phòng, chống bệnh Đại ở người

- Duy trì hoạt động 100% các điểm tiêm vắc xin Đại và huyết thanh kháng Đại cho người hiện có.

- 100% các xã, phường thực hiện truyền thông nguy cơ và nâng cao nhận thức về bệnh Đại ở cộng đồng, trường học.

- 100% số người tiêm vắc xin phòng bệnh Đại do động vật cắn được báo cáo qua hệ thống báo cáo quốc gia.

- 90% số người bị phơi nhiễm với bệnh Đại được điều trị dự phòng sau phơi nhiễm.

- Đến năm 2027, không còn xã, phường có nguy cơ trung bình về bệnh Đại trên người.

- Phấn đấu đến năm 2030 không còn có người tử vong vì bệnh Đại.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Quản lý đàn chó, mèo

a) Chủ nuôi chó, mèo

Có trách nhiệm đăng ký, khai báo nuôi chó, mèo với chính quyền cấp xã; cam kết nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình; chó, mèo khi đưa ra khỏi khuôn viên gia đình phải được xích, rọ mõm và có người dắt để phòng cắn người; nếu để chó, mèo thả rông cắn người thì phải chi trả những chi phí liên quan theo quy định; theo dõi chó, mèo được tiêm phòng để nhận diện phân biệt chó, mèo đã được tiêm vắc xin Đại.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tổ chức quản lý, lập danh sách hộ nuôi hoặc sổ quản lý chó, mèo; cập nhật số liệu tổng đàn chó mèo, báo cáo cập nhật số liệu các hộ nuôi và tổng đàn chó, mèo trên địa bàn; hướng dẫn hộ nuôi chó, mèo thực hiện kê khai hoạt động nuôi chó, mèo theo quy định.

- Căn cứ tình hình thực tiễn tại địa phương để thành lập đội bắt chó, mèo thả rông, chó không đeo rọ mõm, nghi mắc bệnh Đại, cưỡng chế tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo.

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành chính trong quản lý nuôi chó, mèo, không tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo theo quy định của pháp luật.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường

Hướng dẫn, chỉ đạo việc phòng, chống dịch bệnh động vật, quản lý chó, mèo nuôi theo các quy định hiện hành và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

trường, Cục Chăn nuôi và Thú y; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, cập nhật số liệu dịch bệnh, tổng đàn, số liệu vắc xin Đại tiêm cho đàn chó, mèo; giám sát bệnh Đại tại địa bàn tỉnh vào Hệ thống quản lý thông tin dịch bệnh động vật Việt Nam (VAHIS).

2. Tiêm phòng vắc xin Đại cho đàn chó, mèo

a) Yêu cầu chung về tiêm vắc xin Đại

- Đối tượng và phạm vi tiêm phòng: Tiêm 100% số chó, mèo trong diện tiêm tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh; lập danh sách để theo dõi, quản lý chó, mèo đã được tiêm vắc xin Đại.

- Thời điểm và tần suất: Hằng năm, ưu tiên tiêm tập trung vào tháng 3, 4 trước thời điểm nắng nóng, trước mùa hè. Hằng tháng, rà soát và tiêm phòng bổ sung cho đàn chó, mèo mới mua về, chó, mèo đến tuổi tiêm phòng. Tổ chức tiêm vắc xin Đại tại 100% các thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn các xã, phường.

- Sử dụng vắc xin: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin hoặc theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Cục Chăn nuôi và Thú y.

b) Tổ chức tiêm vắc xin Đại

- Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường xác định số liệu vắc xin Đại cần hỗ trợ để tiêm cho đàn chó, mèo, phòng chống bệnh Đại trên địa bàn tỉnh, tổng hợp chung vào Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật hằng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh; Căn cứ vào Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản tổ chức mua và cung ứng vắc xin cho các xã, phường theo quy định hiện hành; hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc tiêm phòng vắc xin cho đàn chó, mèo và công tác phòng, chống bệnh Đại tại các xã, phường trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường

+ Thống kê đàn chó, mèo nuôi; tổ chức triển khai tiêm phòng vắc xin Đại trên địa bàn; Tổng hợp báo cáo kết quả công tác phòng, chống bệnh Đại.

+ Chỉ đạo các phòng chuyên môn, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp: tuyên truyền, vận động chủ nuôi chó, mèo chấp hành việc tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Đại cho chó, mèo; khai báo khi phát hiện chó, mèo mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại và thực hiện quy định phòng, chống bệnh Đại; Triển khai tiêm phòng, lập hồ sơ theo dõi, cấp giấy chứng nhận tiêm phòng.

3. Điều trị dự phòng sau phơi nhiễm cho người

a) Yêu cầu chung đối với điều trị dự phòng sau phơi nhiễm

Tất cả những người bị chó, mèo cắn, cào, phơi nhiễm, có nguy cơ nhiễm với bệnh Đại nhưng chưa được tiêm vắc xin Đại phải được điều trị dự phòng.

b) Tổ chức điều trị dự phòng

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch về cung ứng, sử dụng vắc xin phòng Đại cho người bị chó, mèo cắn, người có nguy cơ cao phơi nhiễm bệnh Đại; kiện toàn, mở rộng số lượng điểm tiêm vắc xin và huyết thanh kháng Đại để phục vụ công tác điều trị dự phòng, đảm bảo khả năng dễ tiếp cận, giá thành thấp, đặc biệt ở khu vực có nguy cơ cao, mỗi điểm tiêm có đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư và nguồn nhân lực cho điều trị dự phòng; đảm bảo đủ trang thiết bị, vắc xin và huyết thanh kháng Đại đã được cấp phép sử dụng; hỗ trợ điều trị dự phòng cho người nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng miền núi khu vực II, III, người có công với cách mạng, người tham gia công tác phòng chống dịch và các đối tượng đặc biệt khác do chính quyền địa phương quyết định.

4. Rà soát, hoàn thiện thể chế, chính sách về phòng, chống bệnh Đại

- Rà soát, hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn về phòng, chống bệnh Đại; quy định cụ thể việc bắt, nhốt giữ, xử lý chó, mèo thả rông; các quy định về xử phạt vi phạm hành chính đối với công tác phòng, chống bệnh Đại như hành vi nuôi chó, mèo không khai báo, đưa chó không có rọ mõm ra nơi công cộng, không thực hiện tiêm phòng vắc xin Đại cho chó, mèo...

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung chính sách mua vắc xin Đại cho người; chính sách hỗ trợ vắc xin Đại, tiêm phòng miễn phí cho nhân viên thú y, nhân viên y tế, người tham gia phòng, chống dịch bệnh Đại; điều trị, chăm sóc trong trường hợp rủi ro nghề nghiệp; chính sách hỗ trợ vắc xin Đại, huyết thanh kháng Đại, điều trị dự phòng cho người nghèo/cận nghèo tại các khu vực đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, vùng miền núi khu vực II, III, người có công với cách mạng, một số trường hợp đặc biệt khác; chính sách thanh toán bảo hiểm tai nạn do động vật cắn đảm bảo tất cả những người dân được tiếp cận với dịch vụ tiêm vắc xin phòng Đại.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa cơ quan thú y và cơ quan y tế, bảo đảm kịp thời chia sẻ thông tin bệnh Đại và triển khai nhanh, hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

5. Thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức, thái độ và thay đổi hành vi trong phòng, chống bệnh Đại

a) Nội dung thông tin, tuyên truyền

- Đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh Đại, cách nhận biết người và động vật mắc bệnh Đại, nghi mắc bệnh Đại và biện pháp xử lý, phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; chủ trương, chính sách và quy định về quản lý nuôi chó, mèo và tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; các biện pháp phòng, chống bệnh Đại, xây dựng vùng an toàn bệnh Đại; xử lý các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về quản lý chó, mèo nuôi, tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo và các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng về tính chất nguy hiểm của bệnh Đại và các biện pháp phòng chống bệnh Đại ở người; hướng dẫn người bị chó, mèo cắn xử lý y tế ban đầu ngay sau khi bị chó, mèo cắn và đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng kịp thời. Không sử dụng thuốc đông y (thuốc nam, thuốc bắc) hoặc các loại thuốc khác không theo quy định của ngành y tế thay thế vắc xin để điều trị dự phòng bệnh Đại khi bị chó, mèo cắn.

- Các nội dung thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bệnh Đại và về cách thức thực hiện Kế hoạch phòng, chống bệnh Đại giai đoạn 2026 - 2030 tập trung đề hướng tới mục tiêu quan trọng là không có người tử vong vì bệnh Đại.

b) Phương thức thông tin, tuyên truyền

- Truyền thông qua các chương trình truyền hình, truyền thanh của tỉnh; truyền thông qua kênh đưa thông tin, tin bài của cơ quan được giao nhiệm vụ chuyên giao khoa học công nghệ trong nông nghiệp; truyền thông qua hệ thống phát thanh cấp xã, bảng tin công cộng tại nơi đông người, các điểm sinh hoạt văn hóa, sinh hoạt cộng đồng của người dân.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở; tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên, cán bộ y tế, thú y cơ sở; xây dựng, in ấn, phát miễn phí các tài liệu tuyên truyền (tờ rơi, pa nô, sách mỏng, sách sổ tay, poster...); truyền thông học đường về phòng, chống bệnh Đại; phát động hưởng ứng và tổ chức mít tinh Ngày “Thế giới phòng chống bệnh Đại” vào ngày 28/9 hàng năm; tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên đề, các buổi tọa đàm, nói chuyện, giao lưu trực tuyến, tổ chức sự kiện,...

c) Thời điểm và tần suất tuyên truyền

Thông tin, tuyên truyền về các nội dung phòng, chống bệnh Đại trên người và động vật phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt vào thời điểm trước mùa nắng nóng (mùa hè), trước thời điểm tổ chức tiêm vắc xin Đại cho chó,

mèo nhất là tại các khu vực đông dân cư và có nuôi nhiều chó, mèo, khu vực có nguy cơ cao về bệnh Đại, khu vực ổ dịch.

6. Điều tra, ứng phó, xử lý ổ dịch Đại

Điều tra, xử lý dịch bệnh Đại trên động vật và người bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về thú y và y tế, cụ thể như sau:

a) Chủ nuôi chó, mèo có trách nhiệm: báo cáo, cung cấp thông tin chính xác cho chính quyền địa phương, cán bộ thú y, cán bộ y tế gần nhất khi phát hiện động vật nghi mắc bệnh, mắc bệnh, bị chết do Đại; cách ly theo dõi động vật có dấu hiệu nghi mắc bệnh Đại, tiêu hủy động vật mắc bệnh Đại theo hướng dẫn của cơ quan thú y và chính quyền cơ sở; nghiêm cấm mua bán, giết mổ, sử dụng sản phẩm động vật mắc bệnh Đại; không vứt xác động vật ra môi trường; thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, tiêu hủy bắt buộc động vật mắc bệnh hoặc bị chết do bệnh Đại.

b) Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản chủ trì, phối hợp với cơ quan y tế và chính quyền cơ sở: Hướng dẫn tiêu hủy bắt buộc động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, chết do bệnh Đại; tiến hành điều tra ổ dịch và lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; tiêm vắc xin Đại để phòng, chống dịch bệnh cho đàn chó, mèo; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, môi trường; theo dõi nuôi cách ly động vật nghi mắc Đại cần người theo quy định; trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định công bố dịch, công bố hết dịch theo quy định; tổng hợp báo cáo dịch bệnh theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; thông báo cho cơ quan y tế để giám sát, phòng chống bệnh Đại; xử lý các trường hợp vi phạm quy định về phòng chống bệnh Đại theo thẩm quyền.

c) Cơ quan y tế chủ trì, phối hợp với cơ quan thú y và chính quyền cơ sở: Hướng dẫn xử lý bệnh nhân tử vong do bệnh Đại, mai táng theo quy định của bệnh truyền nhiễm cấp tính nguy hiểm nhóm B; người trong gia đình tiếp xúc trực tiếp, cán bộ y tế tiếp xúc trực tiếp với bệnh nhân cần được điều trị dự phòng; xác định người cần đi điều trị dự phòng, hướng dẫn người bị chó, mèo cắn đi điều trị dự phòng tại các cơ sở y tế; thông báo, chia sẻ kịp thời thông tin về người bị chó, mèo cắn phải đi điều trị dự phòng tại cơ sở y tế (trong vòng 24 giờ) cho cơ quan thú y địa phương để giám sát, phòng chống bệnh Đại trên động vật; truyền thông, hướng dẫn người bị phơi nhiễm đến các cơ sở y tế để được điều trị dự phòng.

d) Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm: tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định; công bố dịch và công bố hết dịch theo thẩm quyền; lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông chính ra vào vùng dịch,

vùng không chế để ngăn chặn không đưa chó, mèo ra vào vùng dịch; phối hợp, điều tra xác định hộ nuôi có chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại; thành lập tổ giám sát, bắt và xử lý chó, mèo thả rông, chó, mèo chưa được tiêm vắc xin Đại trong vùng đang có ổ dịch Đại; đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn người, phương tiện tránh đi qua vùng dịch; phun khử trùng các phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài; xử lý động vật mắc bệnh trong vùng dịch theo quy định; xử lý các trường hợp vi phạm hành chính theo quy định.

Căn cứ thực tế tình hình dịch bệnh Đại, các địa phương tổ chức tiêm phòng khẩn cấp vắc xin Đại cho chó, mèo bảo đảm đạt 100% số chó mèo trong diện tiêm.

7. Giám sát bệnh Đại trên động vật

a) Giám sát lâm sàng (giám sát bị động)

- Chủ nuôi động vật có trách nhiệm thường xuyên theo dõi chó, mèo, nếu phát hiện động vật có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho trưởng thôn, bản, tổ dân phố chính quyền địa phương, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp cấp xã hoặc cơ quan thú y, y tế nơi gần nhất; thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức xử lý ổ dịch, tiêu hủy động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; tổ chức các biện pháp phòng, chống bệnh Đại theo quy định; Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ tổng hợp cấp xã tổ chức kiểm tra ngay khi nhận được thông tin, tổ chức điều tra, xác minh, giám sát theo dõi, lấy mẫu xét nghiệm, xử lý các trường hợp động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại.

b) Giám sát lưu hành vi rút và giám sát sau tiêm phòng (giám sát chủ động):

- Hằng năm, Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản), phối hợp với các đơn vị của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thực hiện giám sát lưu hành vi rút, giám sát sau tiêm phòng vắc xin Đại ở động vật.

c) Tập huấn nâng cao năng lực giám sát:

- Tiếp nhận và cập nhật tài liệu tập huấn đã chuẩn hóa của chương trình và tập huấn phòng chống bệnh Đại cho hệ thống y tế, Trung tâm Dịch vụ tổng hợp các xã, phường.

- Tập huấn các nội dung về quản lý đàn chó, mèo; kỹ năng bắt, xử lý chó, mèo thả rông. Thực hiện đúng các quy định về bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm, đảm bảo an toàn trong và sau khi tiêm vắc xin Đại; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu động vật nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán

xác định bệnh Đại trên động vật, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, để tiêm vắc xin Đại cho chó, mèo; phối hợp liên ngành y tế trong việc giám sát, lấy mẫu động vật để xét nghiệm bệnh Đại; kỹ năng truyền thông nguy cơ, truyền thông cộng đồng trong công tác phòng, chống bệnh Đại; kỹ năng, phương pháp xây dựng, triển khai kế hoạch xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh Đại.

8. Giám sát bệnh Đại trên người

a) Giám sát người bị phơi nhiễm đi tiêm vắc xin phòng đại

- Người bị chó, mèo cắn phải rửa ngay vết thương và đến các cơ sở y tế để được tiêm vắc xin phòng Đại. Các điểm tiêm đảm bảo đủ vắc xin để người dân có thể tiếp cận với việc điều trị dự phòng bệnh Đại sau phơi nhiễm; trường hợp nhiều người bị chó, mèo cắn và có biểu hiện nghi mắc bệnh Đại phải báo ngay cho cơ quan thú y địa phương thực hiện các biện pháp ứng phó, xử lý ổ dịch Đại.

- Tổ chức tiêm phòng bệnh Đại cho người và báo cáo trên hệ thống theo quy định của Chương trình quốc gia phòng chống bệnh Đại trên người.

- Hằng năm, Sở Y tế căn cứ tình hình thực tế tiêm điều trị dự phòng của địa phương, vùng có báo cáo ca tử vong về bệnh Đại để xây dựng Kế hoạch, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí triển khai giám sát tiêm phòng vắc xin cho người bị phơi nhiễm bệnh Đại do bị động vật cắn.

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức giám sát bệnh Đại trên người trên phạm vi toàn tỉnh; lập bản đồ dịch tễ người bị động vật cắn phải điều trị dự phòng bệnh Đại để dự đoán chiều hướng và đánh giá nhu cầu vắc xin.

b) Giám sát bệnh nhân tử vong để phát hiện sự lưu hành của vi rút Đại

- Cán bộ y tế dự phòng có trách nhiệm phối hợp với bệnh viện tổ chức điều tra ngay khi nhận được thông tin, xác minh, lấy mẫu xét nghiệm bệnh nhân lâm sàng lên cơn Đại gửi đến Viện vệ sinh Dịch tễ trung ương để chẩn đoán xác định và tìm sự lưu hành của chủng vi rút Đại.

- Tại khu vực có bệnh nhân tử vong do Đại, phối hợp với chính quyền địa phương tiến hành khử khuẩn và phối hợp với cơ quan quản lý chuyên ngành thú y điều tra xử lý ổ dịch Đại trên đàn chó, mèo tại địa phương (nếu có).

c) Nâng cao năng lực giám sát bệnh Đại trên người

- Chuẩn hóa chương trình, tài liệu tập huấn phòng chống bệnh Đại cho hệ thống y tế các cấp.

- Tập huấn các kỹ năng tư vấn, chỉ định và tiêm vắc xin Đại cho cán bộ y tế ở các điểm tiêm vắc xin phòng Đại cho người; kỹ thuật bảo quản và vận chuyển vắc xin, theo dõi sau tiêm; kỹ thuật thu thập, bảo quản và vận chuyển mẫu của người nghi mắc bệnh Đại, bảo đảm an toàn cho người lấy mẫu và chất lượng của mẫu; kỹ năng điều tra, giám sát, chẩn đoán xác định bệnh Đại, phân tích tình hình dịch tễ, xác định vùng, nhóm người có nguy cơ lây truyền bệnh Đại, tiêm phòng vắc xin Đại cho người có nguy cơ cao, xử trí vết cắn, điều trị dự phòng cho người bị chó, mèo cắn, xử lý ổ dịch; phối hợp liên ngành thú y trong việc giám sát, lấy mẫu bệnh Đại trên động vật dựa vào người bị cắn đi tiêm phòng; kỹ năng truyền thông nguy cơ, cách hạn chế bị động vật cắn, truyền thông cộng đồng trước, trong và sau ổ dịch bệnh Đại.

9. Kiểm soát vận chuyển chó, mèo

Tổ chức kiểm soát chặt chẽ vận chuyển chó, mèo vào địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Thú y, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thú y.

10. Nghiên cứu khoa học

Phối hợp với các cơ quan Y tế, Thú y trung ương, các tổ chức quốc tế nghiên cứu về đặc điểm dịch tễ, các phương pháp chẩn đoán, xét nghiệm bệnh Đại; đánh giá thực trạng người bị chó, mèo cắn và đi tiêm vắc xin phòng bệnh Đại.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước

a) Ngân sách tỉnh

- Hỗ trợ kinh phí mua vắc xin, vật tư, lấy mẫu giám sát vi rút Đại, lấy mẫu giám sát sau tiêm phòng vắc xin và chi phí xét nghiệm phục vụ công tác tiêm phòng vắc xin cho chó, mèo.

- Giám sát, truyền thông, đào tạo, tập huấn; mua vắc xin, huyết thanh kháng đại, vật tư, hóa chất phục vụ phòng, chống bệnh đại; tiêm miễn phí vắc xin, huyết thanh kháng đại cho các đối tượng theo quy định hiện hành.

- Đào tạo, tập huấn, thông tin, tuyên truyền, tổ chức phòng, chống bệnh Đại ở người và động vật; tổ chức hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết.

b) Ngân sách cấp xã

- Chi hỗ trợ cho các lực lượng tham gia công tác phòng, chống bệnh Đại động vật; Khử khuẩn và mai táng người chết do bệnh Đại được thực hiện theo quy định hiện hành. Trường hợp nếu vượt quá khả năng cân đối của địa phương, báo

cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu) xem xét, cấp bổ sung theo quy định.

2. Kinh phí do người dân tự đảm bảo

- Chủ hộ/chủ nuôi chó, mèo chi trả, bồi thường thiệt hại do chó, mèo gây ra cho người khác quy định tại Điều 603 Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13; đầu tư kinh phí mua hoá chất khử trùng khu vực nuôi chó, mèo của gia đình.

- Tổ chức, cá nhân vận chuyển, buôn bán chó, mèo, sản phẩm chó, mèo phải chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm bệnh Đại và các chi phí khác theo quy định.

- Kinh phí do người bị chó, mèo cắn chi trả cho điều trị y tế dự phòng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung của bản Kế hoạch này, các cơ quan liên quan của tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng Kế hoạch thực hiện đảm bảo phù hợp với điều kiện; tổ chức triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh Đại trong giai đoạn từ năm 2026 - 2030. Đồng thời thực hiện một số nội dung như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Hàng năm, chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng nội dung, kinh phí phòng chống bệnh Đại trên động vật trong Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn tỉnh Lào Cai, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với các ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các xã, phường chỉ đạo thực hiện theo dõi giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

- Trường hợp dịch bệnh bùng phát, có chiều hướng lây lan diện rộng, địa phương không đảm bảo đủ lượng vắc xin, hóa chất để kịp thời phòng, chống dịch bệnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định xuất cấp hỗ trợ từ nguồn dự trữ quốc gia theo quy định của Luật Dự trữ quốc gia.

- Hàng năm, chủ trì, phối hợp với Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường; phân tích, đánh giá và đề xuất các giải pháp phòng, chống bệnh Đại.

- Cung ứng vắc xin vật tư, hoá chất phòng chống bệnh Đại; tham mưu tổ chức các Hội nghị triển khai, sơ kết, tổng kết đánh giá hiệu quả của kế hoạch; thanh quyết toán kinh phí từ nguồn ngân sách của tỉnh và trung ương theo quy định.

2. Sở Y tế

- Tổ chức triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh dại trên người; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh dại từ động vật lây sang người.

- Phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan có liên quan tổ chức triển khai tuyên truyền nâng cao nhận thức về phòng, chống bệnh dại.

- Chỉ đạo triển khai các hoạt động đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan thuộc Bộ Y tế và các tổ chức quốc tế để đề nghị hỗ trợ kỹ thuật, kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh dại trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan để triển khai các hoạt động phòng chống bệnh dại có hiệu quả trên người đặc biệt là công tác truyền thông.

- Thường xuyên kiểm tra đánh giá các hoạt động phòng, chống bệnh dại của các đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức triển khai đảm bảo mỗi khu vực trên địa bàn tỉnh có ít nhất 01 điểm tiêm phòng bệnh dại.

- Hướng dẫn các đơn vị xây dựng Kế hoạch, dự toán kinh phí và hướng dẫn thống nhất việc thanh quyết toán trong công tác phòng, chống bệnh dại.

- Tổ chức tiếp nhận và tham mưu phân bổ kinh phí cho công tác phòng, chống bệnh dại.

- Chủ trì phối hợp với các cấp, các ngành liên quan tổ chức hưởng ứng ngày Ngày Thế giới Phòng chống bệnh dại và ngày 28/9 hàng năm.

- Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh:

+ Giám sát chặt chẽ tình hình bệnh dại trên người, phối hợp với các cấp, các ngành trong việc vận động người dân thực hiện tiêm phòng vắc xin/ huyết thanh phòng bệnh Dại ngay sau khi bị động vật nghi Dại cắn/cào.

+ Tăng cường năng lực về chuyên môn: tư vấn, xử lý vết thương tại các điểm tiêm trên địa bàn tỉnh.

+ Là đầu mối tiếp nhận kinh phí, đảm bảo cho các hoạt động giám sát, đào tạo, tập huấn, mua vắc xin, huyết thanh, vật tư, bơm kim tiêm..., phân phối đầy đủ cho các khu vực trên địa bàn, đáp ứng nhu cầu tiêm miễn phí vắc xin, huyết thanh kháng Dại sau phơi nhiễm cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh theo quy định.

+ Phối hợp với Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản trong giám sát, báo cáo, phát hiện, xử lý khi có dịch bệnh Đại lây truyền từ động vật sang người; Tổ chức tập huấn cho cán bộ y tế cơ sở về khám, tư vấn, xử lý vết thương, thực hiện thường quy phòng chống bệnh dại; Thực hiện chế độ khai báo, theo đúng Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015.

+ Tăng cường công tác truyền thông phòng chống bệnh Dại: Xây dựng tài liệu, thông điệp truyền thông, phát thanh rộng rãi ở tất cả các xã, phường trên địa bàn tỉnh, chỉ đạo Trung tâm y tế các khu vực cùng với trạm y tế xã, phường thực hiện truyền thông sâu rộng trong cộng đồng.

+ Phối hợp với cơ quan truyền thông đại chúng xây dựng phóng sự về truyền thông phòng chống bệnh Dại hàng tháng, quý.

3. Sở Tài chính

- Trên cơ sở kế hoạch phòng, chống bệnh Dại giai đoạn 2026 - 2030 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, dự toán kinh phí phòng, chống dịch bệnh động vật hàng năm của Sở Nông nghiệp và Môi trường và dự toán kinh phí phòng, chống bệnh Dại trên người của Sở Y tế, cùng với khả năng cân đối ngân sách tỉnh, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí để tổ chức thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để phòng chống bệnh Dại theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Y tế khi có dịch bệnh xảy ra tại địa bàn tỉnh.

4. Công an tỉnh: Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường trong việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động vận chuyển chó, mèo trong tỉnh và từ các tỉnh, thành phố khác nhập vào địa bàn; chỉ đạo các phòng, đơn vị nghiệp vụ, Công an cấp xã triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, rà soát, chủ động nắm tình hình vận chuyển, kinh doanh chó, mèo; phối hợp với lực lượng Hải quan và Bộ đội Biên phòng kiểm soát, ngăn chặn việc nhập lậu chó, mèo qua biên giới; chủ động trong công tác phòng ngừa, đấu tranh, điều tra xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

5. Các sở, ngành cấp tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch này. Chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Dại, trong đó tập trung vào các nội dung về tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Dại, tính chất, mức độ nguy hiểm của bệnh Dại, truyền thông học đường về các biện pháp phòng chống bệnh Dại.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh: Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân và các hội viên tích cực tham gia chủ động áp dụng các biện pháp phòng, chống bệnh Đại; giám sát việc chấp hành các quy định về phòng, chống bệnh Đại động vật.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn; chỉ đạo các phòng, đơn vị chuyên môn thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giải pháp về phòng, chống bệnh Đại, trọng tâm là:

- Báo cáo thống kê: Số lượng chó, mèo nuôi và kết quả tiêm phòng bệnh Đại, kết quả tổ chức thực hiện Kế hoạch trên địa bàn gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, phân tích, đánh giá và đề xuất các giải pháp phòng, chống bệnh Đại.

- Tổ chức tiêm phòng bệnh Đại trên địa bàn; Thành lập và duy trì hoạt động của Đội xung kích tổ chức bắt giữ, tiêu hủy chó Đại, nghi Đại, chó thả rông; Xử lý chủ vật nuôi không chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho chó, mèo theo quy định.

- Tổ chức tuyên truyền vận động, hướng dẫn người dân tích cực tham gia, chấp hành các biện pháp phòng, chống bệnh Đại, đặc biệt là các vùng khó khăn, sử dụng các biện pháp, hình thức tuyên truyền, giáo dục phòng chống bệnh Đại phù hợp với từng điều kiện ở từng địa phương.

- Bố trí kinh phí thực hiện công tác phòng, chống bệnh Đại theo quy định.

8. Tổ chức, cá nhân nuôi chó, mèo

- Khai báo việc nuôi chó, mèo; nuôi nhốt chó, mèo trong khuôn viên gia đình. Chó, mèo khi đưa ra khỏi nhà phải được xích, rọ mõm và có người dắt đi phòng cắn người, gây tai nạn giao thông; đảm bảo vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường. Chấp hành tiêm vắc xin phòng bệnh Đại cho chó, mèo hằng năm.

- Khi phát hiện có dấu hiệu bất thường, phải nhốt con vật có dấu hiệu bất thường để theo dõi và báo cho Trưởng thôn, bản, tổ dân phố hoặc Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan thú y nơi gần nhất; khi bị chó, mèo cắn, cào chủ động đi đến ngay cơ sở y tế để điều trị dự phòng.

- Không được vận chuyển hoặc bán động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh Đại; khi động vật được xác định mắc bệnh Đại, chủ nuôi phải chấp hành tiêu hủy con vật, không vứt xác động vật ra môi trường, thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc toàn bộ chuồng nuôi, dụng cụ nuôi, phương tiện vận chuyển, môi trường, thức ăn, chất thải và các vật dụng khác đã tiếp xúc với con vật mắc bệnh. Chi trả chi phí theo quy định hiện hành.

9. Tổ chức, cá nhân hành nghề khám, chữa bệnh chó, mèo

Khi phát hiện trường hợp chó, mèo mắc, nghi mắc bệnh Đại phải báo cáo ngay cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương, Ủy ban nhân dân các xã, phường biết, đồng thời thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống bệnh Đại.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Y tế;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể CT - XH tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, cơ quan tại mục IV của KH;
- UBND các xã, phường;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Chi cục TTBVTV và CNTYTS;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Trung tâm thông tin hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, VX (Trang); NLN (Thành).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Trung Bá